TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 19/2023/QĐST-HNGĐ	*Cao Lãnh, ngày 08 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 617/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Trần Ngọc Thanh T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Nguyễn An N, phường Thắng N, thành phố Vũng T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Chị Trần Thị Kim A, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp 1, xã Bình Hàng T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh T và chị Kim A kết hôn vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Thắng N, thành phố Vũng T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào ngày 11/4/2018. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, thời gian sau vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, vợ chồng không còn sống chung khoảng 03 năm nay, trong thời gian ly thân vợ chồng có tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Hiện nay, vợ chồng không còn hòa hợp, tình cảm không thể hàn gắn được do bất đồng quan điểm sống. Nay, yêu cầu Tòa án giải quyết cho công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Ngọc Thanh T và chị Trần Thị Kim A.

[2]. Về con chung: Vợ chồng có một con chung tên Trần Ngọc Gia H, sinh ngày 11/7/2019, hiện nay con chung đang sống với chị Kim A. Khi ly hôn anh T và chị Kim A thống nhất thỏa thuận như sau: Chị Trần Thị Kim A được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Ngọc Gia H, anh T không cấp dưỡng nuôi con, do chị Kim A không yêu cầu.

[3]. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Không có, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Anh T và chị Kim A đồng ý mỗi người nộp 150.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên được Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự theo quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Trần Ngọc Thanh T và chị Trần Thị Kim A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T và chị Kim A thỏa thuận như sau:

Chị Trần Thị Kim A là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Ngọc Gia H, sinh ngày 11/7/2019, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do chị Kim A không yêu cầu.

Anh Trần Ngọc Thanh T có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm là mỗi người phải nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) anh T và chị Kim A tự nguyện nộp và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà anh T và chị Kim A đã nộp theo biên lai số 0014879 ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND HCL;
- CCTHADS HCL;
- UBND phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trịnh Thùy Vân